

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 190/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2025, về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Ánh T**, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn B, xã L (xã Đ, huyện L cũ), tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: Ông **Lê Văn T1**, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Thôn B, xã L (xã Đ, huyện L cũ), tỉnh Lâm Đồng

Nơi cư trú hiện nay: Tổ C, Thôn Đ, Phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tổ tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Nguyễn Thị Ánh T** và ông **Lê Văn T1**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Nguyễn Thị Ánh T** và ông **Lê Văn T1** thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Vợ chồng có 03 con chung tên Lê Thị Tường V, sinh ngày: 16/02/2016; Lê Thị Hà T2, sinh ngày: 19/6/2012; và Lê Thị Cẩm T3, sinh ngày: 22/01/2021.

Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận: Giao các con chung là Lê Thị Hà T2 và Lê Thị Cẩm T3 cho bà **Nguyễn Thị Ánh T** sẽ trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung

Lê Thị Tường V giao cho ông Lê Văn T1 trực tiếp nuôi dưỡng;

Về thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn do bà T và ông T1 tự thỏa thuận thực hiện, không yêu cầu Tòa án xem xét.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét.

- Về nợ chung: Bà T và ông T1 xác định, vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ánh T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm nộp theo biên lai thu số 0011812 ngày 31/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà T số tiền án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bên được thi hành án dân sự, bên phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- UBND xã Yên Xuân (UBND xã Long Sơn, huyện Anh Sơn cũ), tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đặng Thị Thới

